

Số: /TTr-UBND

Đồng Nai, ngày tháng năm 2022

Dự thảo

TỜ TRÌNH

Dự thảo Nghị quyết về phân cấp nguồn thu, tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách tỉnh Đồng Nai năm 2023, giai đoạn 2023 - 2025

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020), Luật Ngân sách nhà nước, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết về phân cấp nguồn thu, tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách tỉnh Đồng Nai năm 2023, giai đoạn 2023-2025 như sau:

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ VÀ SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT; MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT; QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Căn cứ pháp lý

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước (NSNN) được Quốc hội thông qua ngày 25 tháng 6 năm 2015:

Tại Khoản 3, Điều 9 Luật NSNN năm 2015, quy định: "*Ngân sách địa phương được phân cấp nguồn thu bảo đảm chủ động thực hiện những nhiệm vụ chi được giao, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định việc phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách ở địa phương phù hợp với phân cấp quản lý kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và trình độ quản lý của mỗi cấp trên địa bàn*".

Tại Điểm c, Khoản 9, Điều 30 Luật NSNN năm 2015, quy định: "*Quyết định việc phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi cho từng cấp ngân sách ở địa phương theo quy định tại khoản 3 Điều 9 của Luật này*".

Tại Điểm d, Khoản 9, Điều 30 Luật NSNN năm 2015, quy định: "*Quyết định tỷ lệ phần trăm (%) phân chia giữa ngân sách các cấp chính quyền địa phương đối với phân ngân sách địa phương hưởng từ các khoản thu quy định tại*

khoản 2 Điều 37 của Luật này và các khoản thu phân chia giữa các cấp ngân sách địa phương".

Tại Điểm a, Khoản 9, Điều 31 Luật NSNN năm 2015, quy định: *UBND cấp tỉnh "Lập và trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định các nội dung quy định tại khoản 9, Điều 30 của Luật này".*

2. Sự cần thiết ban hành Nghị quyết

Căn cứ khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 40/2021/QH15 ngày 13 tháng 11 năm 2021 của Quốc hội quy định: *"...Tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa ngân sách trung ương và ngân sách từng tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và số bổ sung cân đối của ngân sách trung ương cho ngân sách địa phương áp dụng riêng cho năm 2022. Căn cứ tình hình thực tế, năm 2023, Quốc hội sẽ quy định lại cho phù hợp."*

Căn cứ khoản 2 Điều 16 Thông tư số 47/2022/TT-BTC ngày 29 tháng 7 năm 2022 của Bộ Tài chính quy định *"Căn cứ vào dự toán NSDP năm 2023, tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa NSTW và ngân sách từng tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương xác định lại áp dụng cho giai đoạn 2023-2025 và số bổ sung cân đối năm 2023 Quốc hội quyết định, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xác định tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu phân chia giữa các cấp chính quyền địa phương và số bổ sung ngân sách cho chính quyền cấp dưới trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định để áp dụng từ năm 2023"*

Từ những quy định nêu trên, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết về phân cấp nguồn thu phân cấp nguồn thu, tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách tỉnh Đồng Nai năm 2023, giai đoạn 2023-2025 là cần thiết và phù hợp với quy định.

3. Mục đích, quan điểm xây dựng Nghị quyết

3.1 Mục đích

Đảm bảo phù hợp với quy định của Luật NSNN và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan; Phù hợp với quy định của Quốc hội, từ trung ương đến địa phương về phân cấp tỷ lệ phần trăm phân chia giữa ngân sách trung ương và ngân sách địa phương để đảm bảo nguồn lực cho ngân sách cấp tỉnh thực hiện các nhiệm vụ mục tiêu quan trọng trong kế hoạch phát triển kinh tế xã hội, quốc phòng an ninh trên địa bàn.

- Ngân sách cấp tỉnh tiếp tục giữ vai trò cân đối, đảm bảo chung kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội, an ninh quốc phòng, đảm bảo đồng bộ và đồng đều giữa các địa phương trên địa bàn tỉnh.

3.2 Quan điểm xây dựng

Nghiên cứu các quy định của Luật NSNN, Nghị định và Thông tư hướng dẫn Luật NSNN; Nghị quyết và Quyết định của Trung ương về xác định tỷ lệ điều tiết cho tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2023-2025.

Căn cứ tình hình phát triển kinh tế xã hội của từng địa phương để xây dựng tỷ lệ điều tiết và phân cấp nguồn thu cho phù hợp với quy định. Trên cơ sở đó lấy ý kiến đóng góp của các đơn vị có liên quan, xây dựng và hoàn chỉnh dự thảo ban hành Nghị quyết trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua tại kỳ họp.

4. Quá trình xây dựng Nghị quyết

Thực hiện quy định của Luật NSNN, Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính Phủ và Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính.

Ngày 18 tháng 10 năm 2022, UBND tỉnh có Tờ trình số 170/TTr-UBND về việc đề nghị xây dựng Nghị quyết về phân cấp nguồn thu, tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách tỉnh Đồng Nai năm 2023, giai đoạn 2023-2025.

Ngày__tháng__năm 2022, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh có Văn bản số __/HĐND-VP về việc thống nhất đề nghị xây dựng Nghị quyết về phân cấp nguồn thu, tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách tỉnh Đồng Nai năm 2023, giai đoạn 2023-2025.

Ngày__tháng__năm 2022, Sở Tài chính có Văn bản số __/STC-QLNS về góp ý Tờ trình dự thảo Nghị quyết về phân cấp nguồn thu, tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách tỉnh Đồng Nai năm 2023, giai đoạn 2023-2025.

Ngày__tháng__năm 2022, Sở Tư pháp có Văn bản số __/BC-STP ngày về thẩm định dự thảo Tờ trình ban hành Nghị quyết về phân cấp nguồn thu, tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách tỉnh Đồng Nai năm 2023, giai đoạn 2023-2025.

Sau khi tiếp thu, chỉnh sửa và hoàn chỉnh các nội dung của dự thảo. Đến nay, dự thảo Nghị quyết đảm bảo trình tự, thủ tục theo quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

II. Đề xuất nội dung của Nghị quyết về phân cấp nguồn thu, tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách tỉnh Đồng Nai năm 2023, giai đoạn 2023 - 2025

1. Nguyên tắc xây dựng

- Kế thừa các quy định về phân cấp nguồn thu theo Nghị quyết số 16/2021/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về phân cấp nguồn thu, tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách tỉnh Đồng Nai năm 2022, giai đoạn 2022-2025.

- Việc xác định và xây dựng lại tỷ lệ điều tiết, tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu cho ngân sách cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã không vượt quá tỷ lệ phần trăm (%) phân chia theo quy định của Quốc hội cho năm 2023, giai đoạn 2023-2025.

2. Nội dung phân cấp nguồn thu, tỷ lệ điều tiết giữa các cấp ngân sách cho thời kỳ ổn định ngân sách năm 2022, giai đoạn 2022-2025

a) Thu từ doanh nghiệp khu vực kinh tế ngoài quốc doanh gồm:

- Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ như: thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế tiêu thụ đặc biệt và các khoản tiền phạt chậm nộp tương ứng do Cục thuế quản lý thu thì phân chia theo tỷ lệ về ngân sách tỉnh, do Chi Cục thuế quản lý thu phân chia theo tỷ lệ về ngân sách **cấp huyện**.

*** Riêng thu từ các hộ gia đình, cá nhân kinh doanh (hộ thuế khoán) thực hiện phân chia theo tỷ lệ điều tiết giữa ngân sách trung ương và ngân sách xã.**

- Khoản thu thuế tài nguyên (trừ thuế tài nguyên thu từ hoạt động thăm dò, khai thác dầu, khí) và tiền phạt chậm nộp được phân cấp như sau:

+ Do Cục thuế quản lý thu điều tiết 100% về ngân sách tỉnh.

+ Do Chi Cục thuế quản lý thu điều tiết 100% về ngân sách huyện.

b) Thu từ doanh nghiệp nhà nước trung ương, doanh nghiệp nhà nước địa phương và doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài được phân chia theo tỷ lệ điều tiết giữa ngân sách trung ương và ngân sách cấp tỉnh.

c) Thuế thu nhập cá nhân: do Cục thuế quản lý thu thì phân chia theo tỷ lệ về ngân sách tỉnh, do Chi Cục thuế quản lý thu phân chia theo tỷ lệ về ngân sách **cấp huyện**.

d) Thuế bảo vệ môi trường: do Cục thuế quản lý thu thì phân chia theo tỷ lệ về ngân sách tỉnh, do Chi Cục thuế quản lý thu phân chia theo tỷ lệ về ngân sách cấp huyện.

* Riêng thu thuế bảo vệ môi trường đối với sản phẩm xăng, dầu thực hiện theo khoản 4 Điều 1 Thông tư số 122/2021/TT-BTC ngày 24/12/2021 của Bộ Tài chính. Trong quá trình điều hành ngân sách thực hiện theo các quy định hiện hành hoặc các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

e) Thu lệ phí trước bạ thì ngân sách huyện hưởng 100%.

* Riêng lệ phí trước bạ nhà đất ngân sách huyện hưởng 50%, ngân sách xã hưởng 50%

f) Các loại phí, lệ phí do cơ quan cấp nào nào tổ chức thu thì cơ quan đó hưởng 100%. Riêng:

+ Phí bảo vệ môi trường đối với nước thải, khí thải ngân sách tỉnh hưởng 100%.

+ Lệ phí cấp giấy chứng nhận bảo đảm chất lượng, an toàn kỹ thuật đối với máy, thiết bị phương tiện giao thông ngân sách tỉnh hưởng 100%.

+ Lệ phí môn bài thì ngân sách xã hưởng 100%.

g) Tiền sử dụng đất:

g1) Ngân sách cấp tỉnh được hưởng 40% (*Trong đó trích tạo vốn cho Quỹ phát triển đất 30%; trích tạo vốn Quỹ phát triển nhà 10%*; Ngân sách cấp huyện được hưởng 60% để chi đầu tư phát triển.

* Riêng các khoản thu từ các dự án bán đấu giá quyền sử dụng đất có giá trị trúng đấu giá từ 100 tỷ đồng trở lên/cuộc đấu giá ngân sách tỉnh được hưởng 100% để chi đầu tư phát triển, cụ thể:

- Bố trí vốn cho các dự án cấp thiết của cấp tỉnh và cấp huyện, trong đó ưu tiên bố trí cho các dự án trọng điểm của tỉnh.

- Trường hợp các huyện, thành phố có dự án bán đấu giá quyền sử dụng đất nêu trên không đạt dự toán thu cân đối tiền sử dụng đất để chi đầu tư phát triển được giao hàng năm, ngân sách cấp tỉnh sẽ bổ sung nguồn còn thiếu cho ngân sách cấp huyện nhưng số bổ sung không vượt quá số thu của các dự án bán đấu giá quyền sử dụng đất nêu trên.

Các khoản tiền phạt chậm nộp tiền sử dụng đất ngân sách tỉnh được hưởng 100%.

g2) Đối với khoản thu tiền sử dụng đất thuộc Dự án Cảng hàng không Quốc tế Long Thành (theo khoản 4 Điều 2 Nghị quyết số 53/2017/QH ngày 24 tháng 11 năm 2017) điều tiết về ngân sách trung ương 100%.

g3) Trường hợp ghi thu ghi chi ngân sách cấp nào thực hiện ngân sách cấp đó hưởng 100%.

g4) Đối với tiền sử dụng đất tương đương giá trị quỹ đất 20% trong các dự án khu đô thị mới, dự án nhà ở thương mại (theo điểm b khoản 3 Điều 1 Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 30/7/2021 của HĐND tỉnh) ngân sách tỉnh hưởng 100%.

h) Thu thuế sử dụng đất phi nông nghiệp, thuế sử dụng đất nông nghiệp do Cục Thuế quản lý thu thì ngân sách tỉnh hưởng 100%, Chi cục Thuế quản lý thu thì ngân sách huyện hưởng 100%, do xã **tổ chức** thu thì xã hưởng 100%.

i) Thu tiền thuê đất, thuê mặt nước và tiền phạt chậm nộp do Cục Thuế quản lý thu thì ngân sách tỉnh hưởng 100%, Chi cục Thuế quản lý thu thì ngân sách huyện hưởng 100%.

Riêng tiền thuê đất Dự án Cảng hàng không Quốc tế Long Thành (theo khoản 4 Điều 2 Nghị quyết số 53/2017/QH ngày 24 tháng 11 năm 2017) điều tiết về ngân sách trung ương 100%. Trong quá trình điều hành ngân sách thực hiện theo các quy định hiện hành hoặc các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

j) Thu tiền cho thuê và bán nhà ở thuộc sở hữu nhà nước ngân sách tỉnh hưởng 100%.

k) Thu từ lĩnh vực xổ số kiến thiết; thu từ quỹ dự trữ tài chính; thu huy động vốn đầu tư xây dựng các công trình kết cấu hạ tầng theo quy định tại Khoản 6 Điều 7 Luật Ngân sách nhà nước ngân thì ngân sách cấp tỉnh hưởng 100%.

l) Thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản và tiền phạt chậm nộp: Thực hiện theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 11 Thông tư số 61/2021/TT-BTC của Bộ Tài chính về phân cấp nguồn thu giữa cơ quan trung ương và địa phương (cấp tỉnh). Trong quá trình điều hành ngân sách thực hiện theo các quy định hiện hành hoặc các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

m) Các khoản thu hồi vốn của ngân sách địa phương đầu tư tại các tổ chức kinh tế; thu cổ tức, lợi nhuận được chia tại công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên có vốn góp của nhà nước do Ủy ban nhân tỉnh đại diện chủ sở hữu; thu phần lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trích lập các quỹ của doanh nghiệp nhà nước do Ủy ban nhân dân tỉnh đại diện chủ sở hữu: Ngân sách cấp tỉnh được hưởng 100%.

n) Các khoản thu từ quỹ đất công ích, hoa lợi công sản ngân sách cấp xã hưởng 100%.

o) Các khoản thu sự nghiệp; thu kết dư; thu chuyển nguồn; thu bổ sung từ ngân sách cấp trên; thu từ ngân sách cấp dưới nộp lên; thu huy động, đóng góp

viện trợ không hoàn lại của các tổ chức, các nhân (trừ các khoản thuộc thẩm quyền quy định tỷ lệ điều tiết riêng) thuộc ngân sách cấp nào cấp đó hưởng 100%.

p) Thu xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an toàn giao thông đường bộ, đường sắt và đường thủy nội địa trên địa bàn các huyện và thành phố: Cơ quan nhà nước thuộc cấp nào quyết định thì ngân sách cấp đó được hưởng 100%.

q) Các khoản thu khác ngân sách: Cơ quan nhà nước cấp nào quyết định thì ngân sách cấp đó được hưởng 100% (trừ các khoản thuộc thẩm quyền quy định tỷ lệ điều tiết riêng theo quy định).

Riêng thu tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa ngân sách tỉnh hưởng 100%.

Tỷ lệ phân chia nguồn thu giữa các cấp ngân sách năm 2023, giai đoạn 2023-2025 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

(Chi tiết theo phụ lục đính kèm)

Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh tỉnh khóa X kỳ **họp thứ 10** xem xét, quyết định./.

Hồ sơ kèm theo gồm:

(1) Báo cáo số ____/BC-STP ngày ____ tháng ____ năm 2022 của Sở Tư pháp về báo cáo thẩm định dự thảo Nghị quyết về phân cấp nguồn thu, tỷ lệ phân trăm (%) phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách tỉnh Đồng Nai năm 2023, giai đoạn 2023-2025.

(2) Dự thảo Nghị quyết về phân cấp nguồn thu, tỷ lệ phân trăm (%) phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách tỉnh Đồng Nai năm 2023, giai đoạn 2023-2025.

(3) Phụ lục phân cấp nguồn thu tỷ lệ phân trăm (%) phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách tỉnh Đồng Nai năm 2023, giai đoạn 2023-2025.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Sở Kế hoạch & Đầu tư;
- Kho bạc Nhà nước Đồng Nai;
- Cục Thuế Đồng Nai;
- Cục Hải quan Đồng Nai;
- Chánh, Phó văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH, KT.

@ĐiệnKT

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

